

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74 /2025/HNGĐ-ST
Ngày 12-6-2025
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐẤT, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hùng
2. Ông Nguyễn Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh K – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 177/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2025, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/5/2025, giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Bà Hồ Thị Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: 6, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. ***Bị đơn:*** Ông Huỳnh Hoàng Â, sinh năm 1983. Địa chỉ: 6, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà Q, ông Â đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 14/3/2025, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn bà Hồ Thị Q trình bày:

Bà Q và ông Â tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện L (Nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 07/01/2008, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 02/2008. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có tổ chức hỏi, cưới. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống tại địa chỉ số nhà F, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bà Q và ông A chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà Q là do ông A có tính gia trưởng, nhỏ nhen, hay để ý từng chi tiết trong cuộc sống sinh hoạt, chấp nhận từng lời nói của bà Q và không tôn trọng bà Q. Hai bên bất đồng quan điểm về đời sống, việc mâu thuẫn diễn ra hằng ngày. Tình trạng trên kéo dài trong nhiều năm mà không thể giải quyết được nên ông bà thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Bà Q đã cho ông A rất nhiều cơ hội nhưng ông A vẫn không sửa đổi.

Bà Q và ông A vẫn chung sống chung với nhau một nhà nhưng không ai còn quan tâm gì đến nhau về tình cảm cũng như cuộc sống thường ngày. Nhận thấy giữa bà Q và ông A mạnh ai nấy sống, không còn tình cảm với nhau nữa, đề nghị Toà án nhân dân huyện Long Đất cho bà Q được ly hôn với ông A.

Về con chung: Bà Q và ông A có 02 con chung tên Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015. Tại đơn khởi kiện bà Q yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Ngày 07/5/2025, bà Q rút lại yêu cầu khởi kiện về cấp dưỡng và xác định lại yêu cầu khởi kiện của bà Q về con chung là yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi 02 con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Bà Q không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Q không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn ông Huỳnh Hoàng Á:

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Long Đất đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án, cho ông A biết. Trong quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập họp lệ nhiều lần, tổng đạt các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng ông A vắng mặt không có lý do.

Ngày 16/5/2025, tại đơn xin xét xử vắng mặt, ông A trình bày như sau:

Ông bà chung sống với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L, huyện L (Nay là huyện L), tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngày 07/01/2008, theo giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 02/2008. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc, có tổ chức hỏi, cưới. Sau khi kết hôn ông bà về chung sống tại địa chỉ số nhà F, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc chỉ được một thời gian ngắn thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm về đời sống, việc mâu thuẫn diễn ra hằng ngày. Tình trạng trên kéo dài trong nhiều năm mà không thể giải quyết được nên ông bà thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Hiện tại ông bà vẫn chung sống chung với nhau một nhà. Nay bà Q đề nghị Toà án nhân dân huyện Long Đất cho bà Q được ly hôn với ông A thì ông không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Bà Q và ông A có 02 con chung tên Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015. Bà Q yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung cho đến khi hai con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Bà Q không yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con. Ông A có ý kiến là trong trường hợp Toà án giải quyết cho ông bà ly hôn thì ông A giao hai con chung cho bà Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng và ông A không cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản chung và nợ chung: Ông A không yêu cầu Tòa án giải quyết
Đồng thời ông A xin vắng mặt tại tất cả các phiên tòa vì bận công việc, đi làm ở xa. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

- Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Quá trình tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi khai mạc phiên tòa, Thẩm phán đã tiến hành đúng các quy định về thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định tại chương XIV Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn bà Hồ Thị Q và bị đơn ông Huỳnh Hoàng A đều có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị vẫn tiến hành xét xử vụ án theo luật định.

Về nội dung vụ án: Yêu cầu của bà Hồ Thị Q xin ly hôn với ông Huỳnh Hoàng A là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Q được ly hôn với ông A; về con chung: Có 02 con chung tên Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015. Cả hai con chung đều có nguyện vọng được sống chung cùng với bà Q. Do vậy giao cả hai con chung cho bà Q tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, ông Huỳnh Hoàng A không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Q không yêu cầu; Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện về việc cấp dưỡng nuôi con do nguyên đơn rút yêu cầu; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hồ Thị Q yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Hoàng A, bị đơn đang cư trú tại huyện L, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Đất theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Huỳnh Hoàng A, nguyên đơn bà Hồ Thị Q đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Q và ông Huỳnh Hoàng A tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 02/2008, ngày 07/01/2008 của Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L (N là huyện L), nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà Q thì trong quá trình chung sống, giữa ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do hai bên bất đồng quan điểm sống về mọi mặt trong cuộc sống, có lối sống chung không phù hợp, ông A có tính cách gia trưởng, hay áp đặt và chấp nhận, để ý từng lời nói của bà Q, không tôn trọng vợ dẫn

đến mâu thuẫn không thể giải quyết được nên thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Bà Q nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau nên không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông A, tại thông báo có nêu rõ yêu cầu khởi kiện và những tài liệu chứng cứ mà bà Q đã giao nộp cho Tòa án. Đồng thời đã nhiều lần triệu tập ông A đến Tòa án để ông trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Q; cũng như thông báo để ông A tham gia các phiên hòa giải nhưng ông đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 16/5/2025 của ông A thì ông có trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống hằng ngày. Ông A không đồng ý ly hôn nhưng không đến Tòa án để tham gia các phiên hòa giải, không đưa ra được các phương án để hàn gắn hôn nhân.

Như vậy lời khai của bà Q về việc gia đình mâu thuẫn, không có hạnh phúc là có cơ sở. Việc ông A không đến Tòa án để làm việc, để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh ông không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q.

[2.2] Về con chung: Bà Q và ông A có 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015.

Bà Hồ Thị Q yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015 đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Xét thấy 02 con chung có tên nêu trên đều đang sinh sống cùng bà Q và có ý kiến được sống cùng bà Q, bà Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Ông A cũng đồng ý giao cả 02 con chung cho bà Q nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung có tên nêu trên đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện bà Q yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Ngày 07/5/2025, bà Q có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Việc rút đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 217, 218, 219 đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu về tiền cấp dưỡng như trên.

Bà Hồ Thị Q xác định không yêu cầu ông Huỳnh Hoàng A cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Bà Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật tố tụng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 217, 218, 219, 227, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Q được ly hôn với ông Huỳnh Hoàng A.

2. Về con chung: Có 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015.

Giao các con chung tên: Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015 cho bà Hồ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị Q không yêu cầu ông Huỳnh Hoàng A cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Hoàng A được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3 Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Q đối với yêu cầu ông Huỳnh Hoàng A cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Huỳnh Phi T, Huỳnh Phi T1 số tiền 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

4. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Hồ Thị Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên

lai thu tiền số 0002396 ngày 08/4/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất. Bà Q đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Đất;
- THA huyện Long Đất;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Long Hải;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Công Hiếu

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Thị Thuận Nguyễn Văn Hà

Dương Công Hiếu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG ĐẤT
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 30 phút, ngày **12 tháng 6 năm 2025**.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Đất, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hùng

2. Ông Nguyễn Văn H1

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 177/2025/TLST-HNGĐ ngày 08/4/2025, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/5/2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: 6, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. *Bị đơn*: Ông Huỳnh Hoàng Á, sinh năm 1983. Địa chỉ: 6, Tổ A, đường N, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà Q, ông Á đều có đơn xin xét xử vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

[1] Về thủ tục tố tụng:

+ Ý kiến ông Nguyễn Văn H1: Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Hồ Thị Q yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Hoàng Á, bị đơn đang cư trú tại huyện L, thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Đất theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Ý kiến ông Nguyễn Văn H2 và ông Dương Công H: Nhất trí với ý kiến của ông H1.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H1.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự:

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H2: Bị đơn ông Huỳnh Hoàng Á, nguyên đơn bà Hồ Thị Q đều đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn..

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1 và ông Dương Công H: Nhất trí với ý kiến của ông H2.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H2.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn:

+ Ý kiến của ông Dương Công H:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Q và ông Huỳnh Hoàng Á tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyền số 02/2008, ngày 07/01/2008 của Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L (N là huyện L), nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà Q thì trong quá trình chung sống, giữa ông bà thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, tranh cãi do hai bên bất đồng quan điểm sống về mọi mặt trong cuộc sống, có lối sống chung không phù hợp, ông Á có tính cách gia trưởng, hay áp đặt và chấp nhận, để ý từng lời nói của bà Q, không tôn trọng vợ dẫn

đến mâu thuẫn không thể giải quyết được nên thường xảy ra tranh cãi và mâu thuẫn ngày càng lớn hơn. Bà Q nhận thấy cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, mạnh ai nấy sống, không quan tâm đến nhau nên không thể duy trì cuộc hôn nhân này được nữa.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông A, tại thông báo có nêu rõ yêu cầu khởi kiện và những tài liệu chứng cứ mà bà Q đã giao nộp cho Tòa án. Đồng thời đã nhiều lần triệu tập ông A đến Tòa án để ông trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của bà Q; cũng như thông báo để ông A tham gia các phiên hòa giải nhưng ông đều vắng mặt không có lý do. Đồng thời tại đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 16/5/2025 của ông A thì ông có trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm sống trong cuộc sống hằng ngày. Ông A không đồng ý ly hôn nhưng không đến Tòa án để tham gia các phiên hòa giải, không đưa ra được các phương án để hàn gắn hôn nhân.

Như vậy lời khai của bà Q về việc gia đình mâu thuẫn, không có hạnh phúc là có cơ sở. Việc ông A không đến Tòa án để làm việc, để tham gia hòa giải và tham gia phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh ông không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình, tình trạng mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Q.

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H2 và ông Nguyễn Văn H1: Nhất trí với ý kiến của ông H.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Dương Công H.

[3.2] Về con chung:

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1: Bà Q và ông A có 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015.

Bà Hồ Thị Q yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015 đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Xét thấy 02 con chung có tên nêu trên đều đang sinh sống cùng bà Q và có ý kiến được sống cùng bà Q, bà Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Ông A cũng đồng ý giao cả 02 con chung cho bà Q nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Q được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung có tên nêu trên đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con theo quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H2 và ông Dương Công H: Nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn H1.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H1.

[3.3] Về cấp dưỡng nuôi con:

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H2: Tại đơn khởi kiện bà Q yêu cầu ông A cấp dưỡng nuôi con số tiền là 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Ngày 07/5/2025, bà Q có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện, rút yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành. Việc rút đơn là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ

vào các điều 217, 218, 219 đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu về tiền cấp dưỡng như trên.

Bà Hồ Thị Q xác định không yêu cầu ông Huỳnh Hoàng A cấp dưỡng nuôi 02 con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1 và ông Dương Công H: Nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn H2.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H2.

[3.4] Về tài sản chung và nợ chung:

+ Ý kiến của ông Dương Công H: Đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1 và ông Nguyễn Văn H2: Nhất trí với ý kiến của ông Dương Công H.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Dương Công H.

[4] Về án phí sơ thẩm:

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1: Bà Hồ Thị Q là nguyên đơn nên phải nộp 300.000đ án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Ý kiến của ông Dương Công H và ông Nguyễn Văn H2: Nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn H1.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H1.

[5] Về quyền kháng cáo:

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H2:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/6/2025), đương sự có mặt có quyền kháng cáo đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

+ Ý kiến của ông Nguyễn Văn H1 và ông Dương Công H: Nhất trí với ý kiến của ông Nguyễn Văn H2.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%) ý kiến nhất trí ý kiến ông Nguyễn Văn H2.

Sau khi thảo luận, thống nhất xong Hội đồng xét xử thống nhất 100% (3/3) quyết định về việc giải quyết vụ án như sau:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 217, 218, 219, 227, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Hồ Thị Q được ly hôn với ông Huỳnh Hoàng A.

2. Về con chung: Có 02 con chung là tên là Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015.

Giao các con chung tên: Huỳnh Phi T, sinh ngày 12/8/2009 và Huỳnh Phi T1, sinh ngày 22/8/2015 cho bà Hồ Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con chung

lần lượt đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Ghi nhận sự tự nguyện của bà Hồ Thị Q không yêu cầu ông Huỳnh Hoàng Á cấp dưỡng nuôi con.

Ông Huỳnh Hoàng Á được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3 Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Q đối với yêu cầu ông Huỳnh Hoàng Á cấp dưỡng nuôi 02 con chung tên Huỳnh Phi T, Huỳnh Phi T1 số tiền 3.000.000 đồng/tháng/con chung cho đến khi con chung lần lượt đủ tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

4. Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Bà Hồ Thị Q phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002396 ngày 08/4/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Long Đất. Bà Q đã nộp xong án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được niêm yết hợp lệ.

Biên bản nghị án lập xong lúc 15 giờ 00 phút ngày 12 tháng 6 năm 2025.
Biên bản ghi án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hùng Nguyễn Văn Hà

Dương Công Hiếu

